

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI BỔ SUNG

[01] Mẫu tờ khai¹:

[02] Mã giao dịch điện tử²:

[03] Kỳ tính thuế³:

[04] Bổ sung lần thứ⁴:

[05] Tên người nộp thuế:

[06] Mã số thuế⁵:

[07] Tên đại lý thuế (nếu có):

[08] Mã số thuế⁶:

[09] Hợp đồng đại lý thuế: Số..... ngày.....

A. Xác định tăng/giảm số thuế phải nộp và tiền chậm nộp, tăng/giảm số thuế được khấu trừ, tăng/giảm số thuế đề nghị hoàn⁷:

I. Xác định tăng/giảm số thuế phải nộp và tiền chậm nộp:

1. Số thuế phải nộp trên tờ khai điều chỉnh tăng/giảm:

Đơn vị tiền:

STT	Tên Tiểu mục	Tăng/giảm số thuế phải nộp (tăng ghi (+), giảm ghi (-))
(1)	(2)	(3)
	
	Tổng cộng:	[10]

2. Số thuế phải nộp trên Phụ lục phân bổ điều chỉnh tăng/giảm:

¹ Điền ký hiệu mẫu biểu của tờ khai người nộp thuế khai bổ sung. Ví dụ: Mẫu tờ khai 01/GTGT.

² Điền mã giao dịch điện tử của tờ khai lần đầu có sai, sót cần bổ sung, điều chỉnh.

³ Điền kỳ tính thuế của tờ khai thuế lần đầu có sai, sót cần bổ sung, điều chỉnh.

⁴ Điền số thứ tự lần người nộp thuế khai bổ sung so với tờ khai lần đầu đã được cơ quan thuế thông báo chấp nhận.

⁵ Điền mã số thuế của người nộp thuế.

⁶ Điền mã số thuế của đại lý thuế (nếu có).

⁷ Xác định số thuế phải nộp, tiền chậm nộp (nếu có), số thuế được khấu trừ hoặc số thuế đề nghị hoàn điều chỉnh tăng/giảm giữa tờ khai bổ sung so với tờ khai cùng kỳ liền kề trước đó đã nộp và được cơ quan thuế chấp nhận, ví dụ:

- Tờ khai bổ sung lần 1: Là số chênh lệch giữa tờ khai bổ sung lần 1 với tờ khai lần đầu của kỳ tính thuế;

- Tờ khai bổ sung lần 2: Là số chênh lệch giữa tờ khai bổ sung lần 2 với tờ khai bổ sung lần 1 của kỳ tính thuế.

Tại Mục A này, người nộp thuế khai bổ sung cần đảm bảo:

- Tổng số thuế phải nộp điều chỉnh tăng/giảm tại Chỉ tiêu [10] và Chỉ tiêu [11] của Mục A tờ khai này bằng tổng số thuế phải nộp điều chỉnh tăng/giảm tại Chỉ tiêu [07] Mục A của Bản giải trình tờ khai bổ sung (Mẫu 01-1/KHBS). Cụ thể: Chỉ tiêu [10] + [11] của tờ khai này = Chỉ tiêu [07] của Mẫu 01-1/KHBS.

- Số thuế khấu trừ điều chỉnh tăng/giảm tại Chỉ tiêu [12] của tờ khai này bằng Chỉ tiêu [08] của Mẫu 01-1/KHBS.

- Số thuế đề nghị hoàn điều chỉnh tăng/giảm tại Chỉ tiêu [13] của tờ khai này bằng Chỉ tiêu [09] của Mẫu 01-1/KHBS.

Đơn vị tiền:

STT	Tên <đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh/tên mặt hàng/tỉnh nơi không có đơn vị phụ thuộc/địa điểm kinh doanh/đơn vị tiêu thụ/cơ sở khai thác> ⁸	Mã số thuế/mã số địa điểm kinh doanh (nếu có)	Địa bàn hoạt động sản xuất, kinh doanh		Cơ quan thuế quản lý địa bàn nhận phân bổ	Số tiền thuế phải nộp điều chỉnh tăng/giảm (tăng ghi (+), giảm ghi (-))
			Huyện	Tỉnh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	<Phụ lục bảng phân bổ: mẫu số ...>					
	<Tên đơn vị phụ thuộc/địa điểm kinh doanh>					
	<Tiểu mục>					
					
2					
					
Tổng cộng:						[11]

3. Xác định số tiền chậm nộp điều chỉnh tăng/giảm (tăng ghi (+), giảm ghi (-)):

a) Số ngày chậm nộp tính đến ngày.../.../.....:

b) Số tiền chậm nộp tăng/giảm:

II. Số thuế được khấu trừ điều chỉnh tăng/giảm:

Đơn vị tiền:

STT	Tên Tiểu mục	Tăng/giảm số thuế khấu trừ (tăng ghi (+), giảm ghi (-))
(1)	(2)	(3)
	
Tổng cộng:		[12]

III. Số thuế đề nghị hoàn điều chỉnh tăng/giảm:

Đơn vị tiền:

STT	Tên Tiểu mục	Tăng/giảm số thuế đề nghị hoàn (tăng ghi (+), giảm ghi (-))
(1)	(2)	(3)
	
Tổng cộng:		[13]

⁸ Những thông tin trong ngoặc <...> của bảng này chỉ là ví dụ, nên người nộp thuế cần điền thông tin theo trường hợp khai bổ sung của mình.

B. Số thuế thu hồi hoàn và tiền chậm nộp (nếu có)⁹:

I. Số thuế thu hồi hoàn:

1. Số tiền thu hồi hoàn¹⁰:..... Đồng Việt Nam.
2. Quyết định hoàn thuế¹¹: Số ... ngày ... cơ quan thuế ban hành quyết định
3. Lệnh hoàn thuế¹²: Số ... ngày

II. Tiền chậm nộp:

1. Số ngày nhận được tiền hoàn thuế:
2. Số tiền chậm nộp (= số tiền đã được hoàn phải nộp trả NSNN x số ngày nhận được tiền hoàn thuế x mức chậm nộp):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ
THUẾ**

Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày..... tháng..... năm 2023

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

⁹ Người nộp thuế kê khai khi tự phát hiện số tiền thuế đã được hoàn không đúng quy định phải nộp trả ngân sách nhà nước.

¹⁰ Điền số tiền thu hồi hoàn chênh lệch giữa tờ khai bổ sung với tờ khai cùng kỳ liền kề trước đó, ví dụ:
- Tờ khai bổ sung lần 1: Là số chênh lệch giữa tờ khai bổ sung lần 1 với tờ khai lần đầu của kỳ tính thuế.
- Tờ khai bổ sung lần 2: Là số chênh lệch giữa tờ khai bổ sung lần 2 với tờ khai bổ sung lần 1 của kỳ tính thuế.

¹¹ Điền thông tin Quyết định hoàn thuế theo thông tin số tiền đã được hoàn thuế. Trường hợp có nhiều Quyết định thì khai nhiều dòng tương ứng với từng số tiền thu hồi hoàn.

¹² Điền thông tin Lệnh hoàn thuế theo thông tin số tiền đã được hoàn thuế. Trường hợp có nhiều Lệnh hoàn thuế thì khai nhiều dòng tương ứng với từng số tiền thu hồi hoàn.